TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐA** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2022/HSST
Ngày 27/9/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐA – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ Phiên toà: Ông **Trần Trung Trực**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Lê Thị Minh Nhàn**

2. Bà **Hoàng Thị An**

- Thư ký phiên toà: Ông ***Thịnh Quang Trung*** – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện ĐA.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: ông ***Nguyễn Doãn Hải*** - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 151/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C,** sinh năm 1984 tại Hà Nội; giới tính: nam; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn TP, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Nguyễn Quốc L và bà Phạm Thị T; Có vợ là Ngô Thị Thanh H (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2009; Về nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự số 5511364/2022/PV06 ngày 11/8/2022 và lý lịch bị can thì bị cáo có 03 tiền án và 01 tiền sự:

- Ngày 14/9/2012, Ủy ban nhân dân huyện ĐA, thành phố Hà Nội có Quyết định số 174/QĐ-UB về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

- Ngày 19/4/2007, Toà án nhân dân huyện ĐA, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, bản án số 56/2007/HSST ngày 19/4/2007 (Đã được xoá án tích).

- Ngày 27/7/2010, Toà án nhân dân huyện ĐA, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Trộm cắp tài sản, bản án số 133/2010 ngày 27/7/2010 (Đã được xoá án tích).

- Ngày 15/3/2016, Toà án nhân dân huyện ĐA xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, bản án số 17/2016/HSST ngày 15/3/2016, ra trại ngày 20/7/2021 (Chưa được xoá án tích).

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh **Lê Thành L1**, sinh năm 1992. Nơi cư trú: thôn N, xã KC, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 15/6/2022, Công an xã KC huyện ĐA phối hợp cùng đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an huyện ĐA làm nhiệm vụ tại khu vực thôn TP, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn C và Lê Thành L (sinh năm 1992; HKTT: Thôn N, xã KC, huyện ĐA) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Khám người theo thủ tục hành chính: đối với Nguyễn Văn C phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của C có 01 túi nilon kích thước (1,5x1,5) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; đối với Lê Thành L phát hiện thu giữ trong túi quần trước bên phải của L có 500.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi lắp kèm sim số thuê bao 0975770862; của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 lắp số thuê bao 0968638303. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật và đưa Nguyễn Văn C và Lê Thành L về trụ sở để đấu tranh làm rõ, đưa số vật chứng đi giám định.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn C tại thôn TP, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội Cơ quan công an không phát hiện thu giữ gì.

Phòng kỹ thuật hình sự (PC 09)- Công an thành phố Hà Nội đã có kết luận số 3965/KL-KTHS ngày 23/06/2022, như sau: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,299 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C khai nhận: Trưa ngày 15/6/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, C đi một mình vào khu vực gần khu công nghiệp Samsung, Bắc Ninh gặp và mua của một người phụ nữ (không biết tên, địa chỉ) 01 túi ma túy đá với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C mang về nhà sử dụng một mình hết một ít. Số ma túy còn lại C cất giấu mục đích để sau này tiếp tục sử dụng, ai có nhu cầu mua thì bán lại kiếm lời.

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 15/6/2022, C đang ở khu vực chợ giầy da thuộc thị trấn ĐA, huyện ĐA thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0968638303 của Lê Thành L gọi đến số thuê bao 0975770862 của C đặt vấn đề mua 300.000 đồng tiền ma túy đá và 02 viên ma túy ngựa với giá 100.000đồng/1 viên. C nói với L chỉ còn ma túy đá, L đồng ý và bảo C bán cho L 500.000 đồng tiền ma túy đá. C hẹn L đến khu vực công viên cây xanh thôn TP, xã BH, huyện ĐA để giao

dịch ma túy. Khi C chuẩn bị giao ma túy cho L và nhận tiền của L thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Ngày 15/6/2022 là lần đầu tiên C bán ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Lê Thành L khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn C. Mục đích L mua ma túy của C là để sử dụng ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Đối với người phụ nữ đã bán ma tuý cho Nguyễn Văn C, C khai không biết nhân thân lai lịch của người này, không nhớ vị trí đã mua ma tuý. Do đó, cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, làm rõ.

Đối với Lê Thành L có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Cơ quan điều tra trích sao phần tài liệu liên quan đến L chuyển cho chính quyền địa phương nơi sinh sống đề nghị đưa vào diện quản lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 153/CT-VKSĐA ngày 09/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA đã Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s, Khoản 1, Điều 51, Điều 38; điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ Luật Hình sự. *Xử phạt:* bị cáo Nguyễn Văn C từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo C vì bị cáo là con nghiện, không có nghề nghiệp ổn định.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,272 gam ma túy Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định); 02 sim điện thoại.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/6/2022 tại khu vực thôn TP, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi bán trái phép 0,299 gam ma túy loại Methamphetamine cho Lê Thành L thì bị cơ quan Công an bắt giữ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chỉ chứng minh được bị cáo lần đầu bán ma túy.

Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

1." Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"…

[2] Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma tuý và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện ĐA nói riêng. Ma túy với một tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó, chính vì vậy mà Nhà nước và cả cộng đồng xã hội ra sức đấu tranh nhằm bài trừ. Bị cáo nhận thức được điều này, song do hám lợi nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhằm hạn chế các loại tội phạm.

Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung như mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị là thỏa đáng.

Bị cáo là con nghiện không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều đã thu giữ:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,272 gam ma túy loại Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định); 02 sim điện thoại là vật chứng vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi thu giữ của C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 thu giữ của L là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

[5] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện ĐA thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử. Kết luận điều tra của công an ĐA, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA và đề nghị hình phạt áp dụng với bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội

đồng xét xử.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn C 42 (bốn mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng, án phí:

- Căn cứ Điều 47, Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án xử:

Tịch thu vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,272 gam ma túy loại Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định); 02 sim điện thoại.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/9/2022 giữa Công an huyện ĐA, thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, Thành phố Hà Nội).

Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật đối với phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Trung Trực

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện ĐA;
- Công an huyện ĐA;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- UBND xã BH;
- Lưu hồ sơ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA